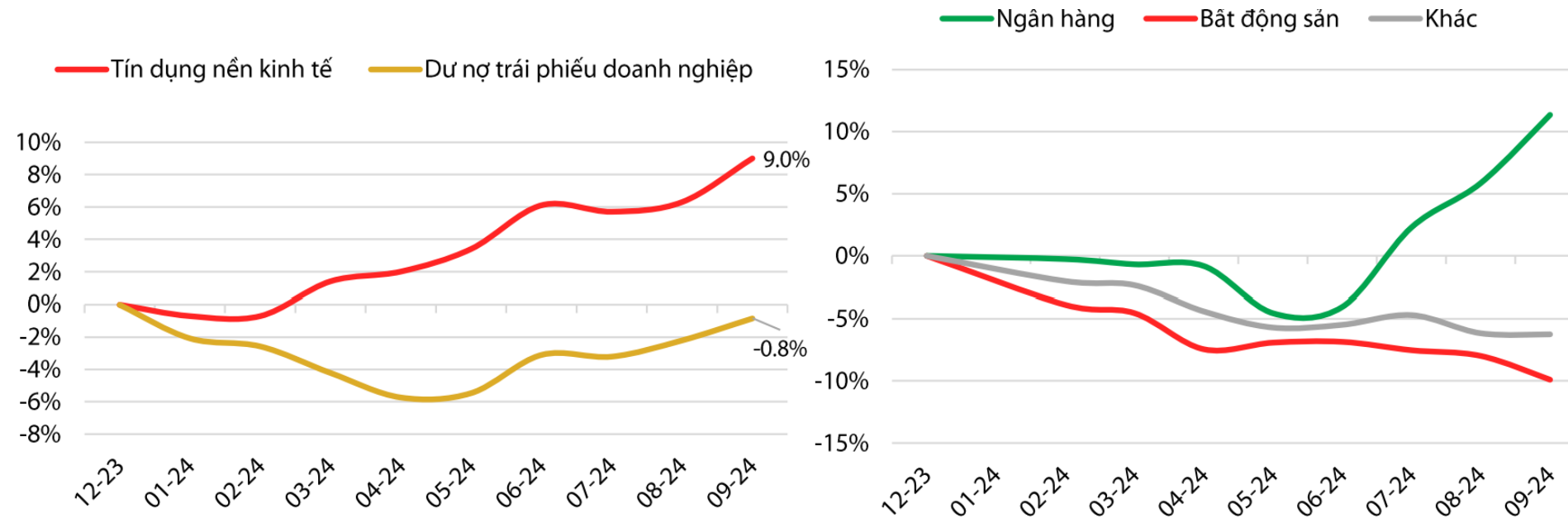




DIỄN ĐÀN ĐẦU TƯ 2025



Tăng trưởng tín dụng so với tăng trưởng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp

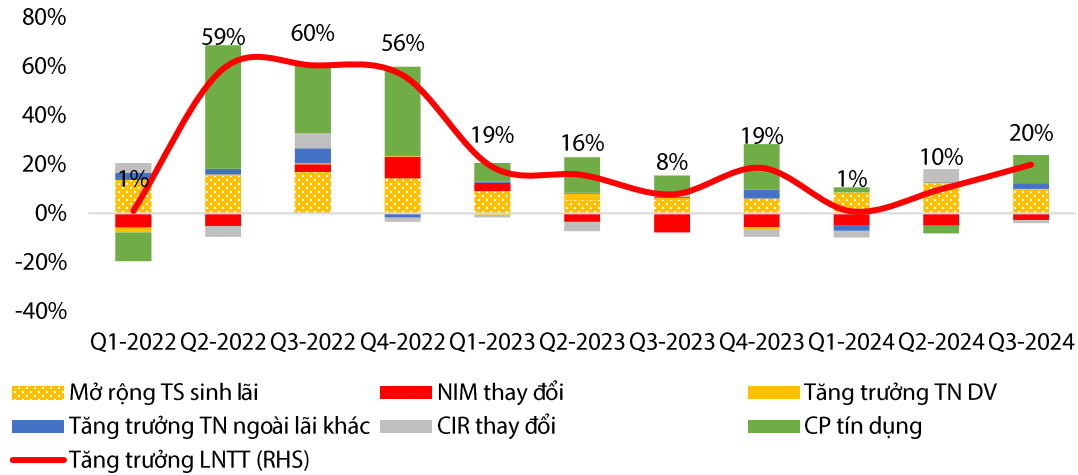


Nguồn: SBV, Fiinpro, HNX, CTCK Rồng Việt

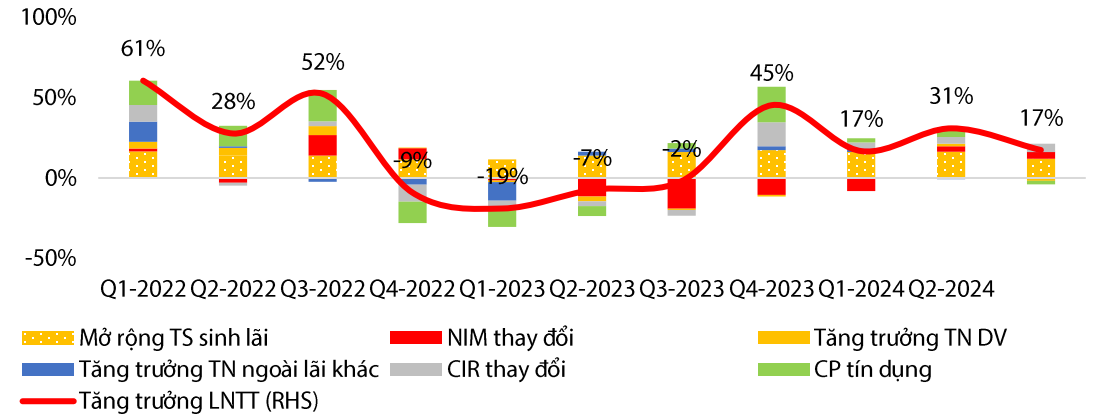
Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

Động lực lợi nhuận của từng nhóm ngân hàng theo quy mô tổng tài sản

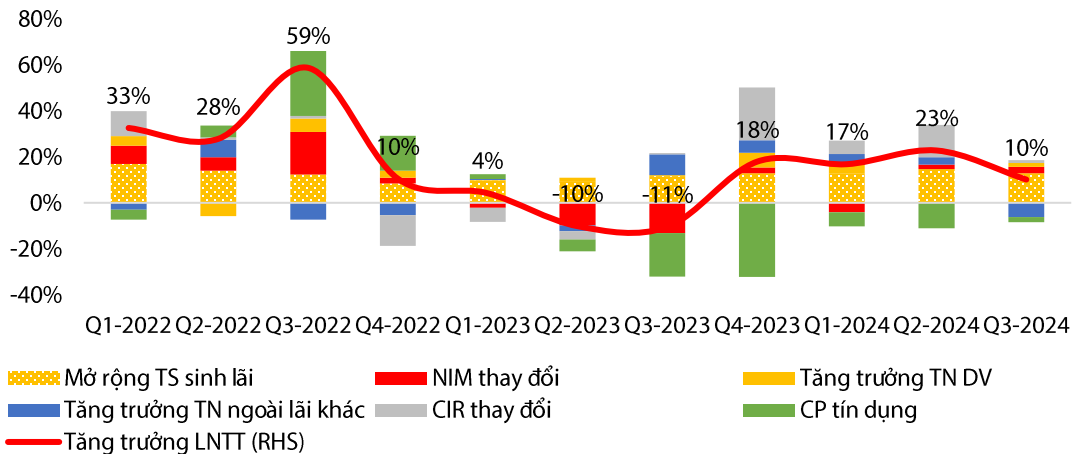
Nhóm NHTM quốc doanh



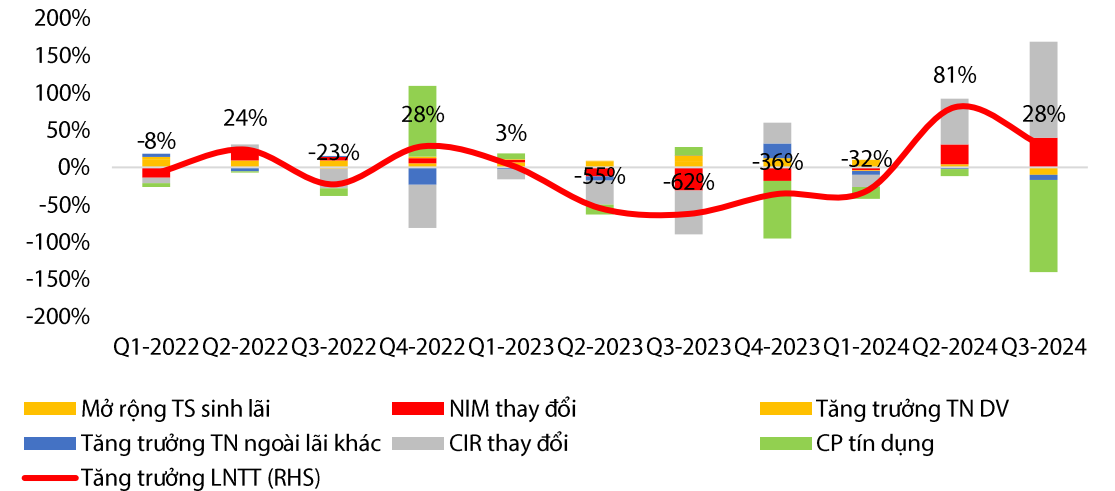
Nhóm NHTM tư nhân quy mô lớn



Nhóm NHTM tư nhân quy mô vừa

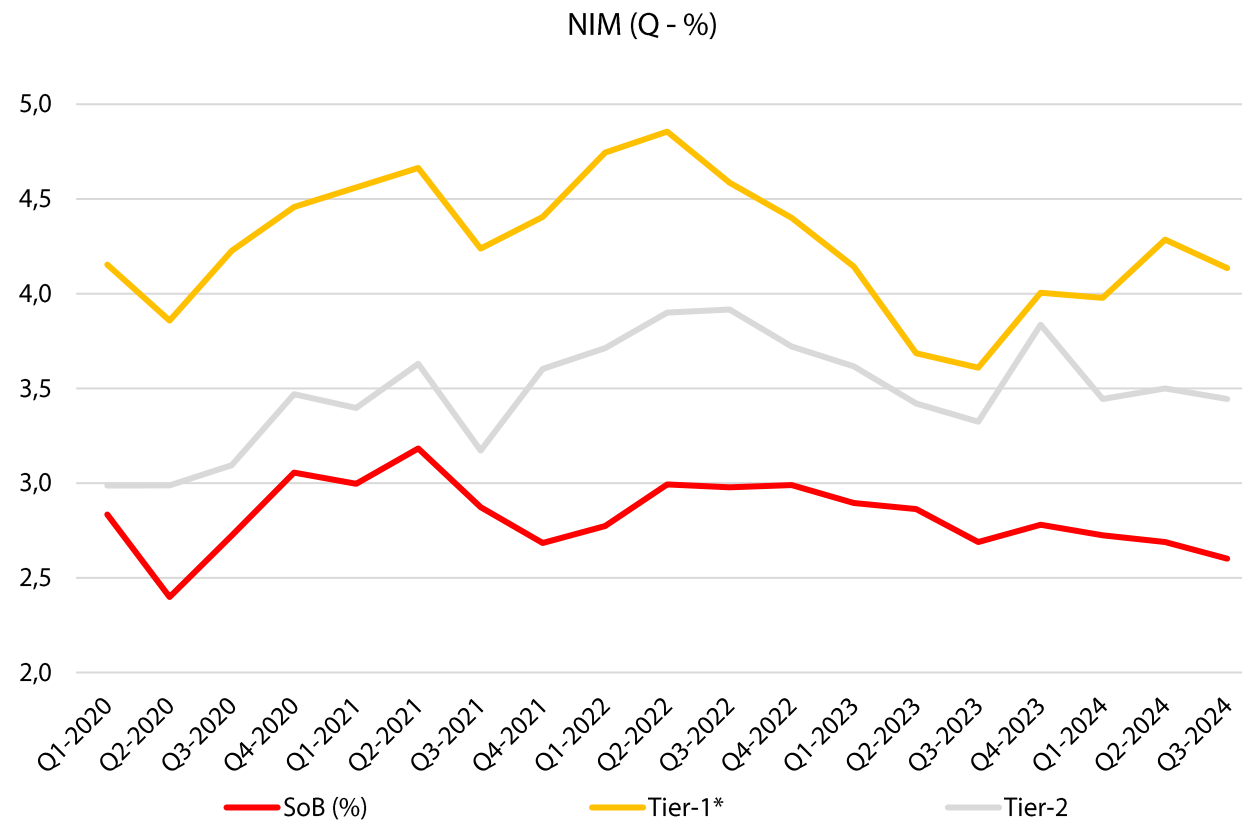
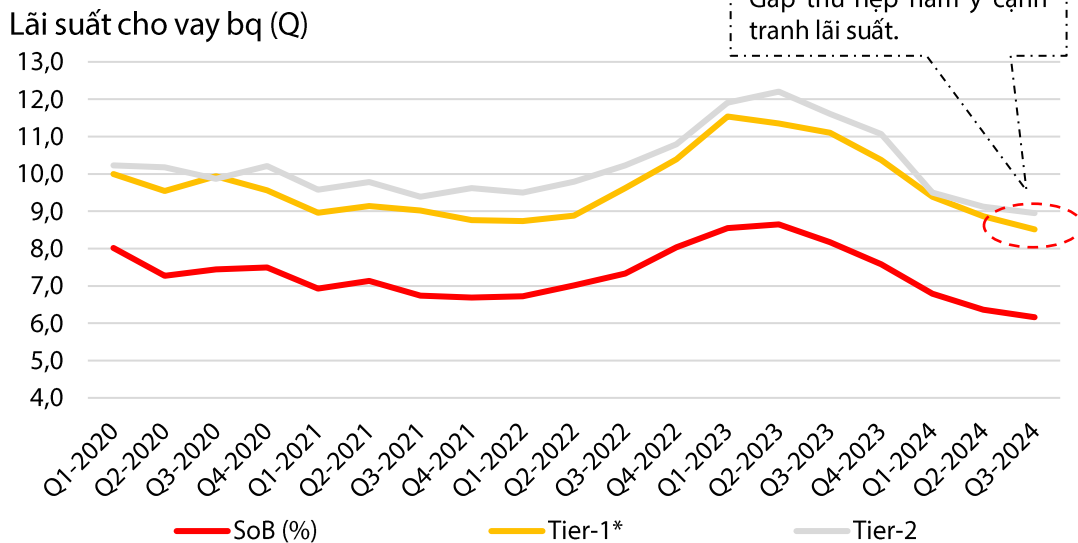
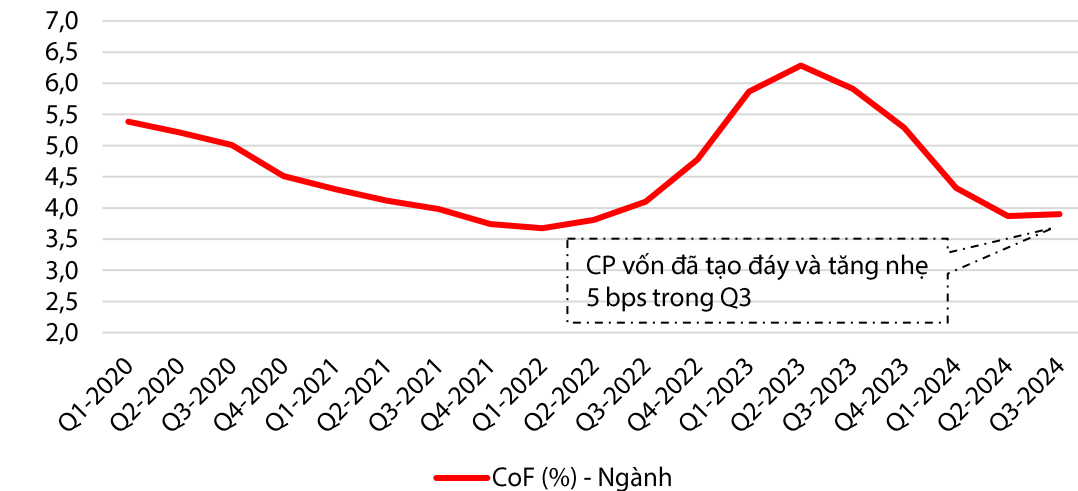


Nhóm NHTM tư nhân nhỏ



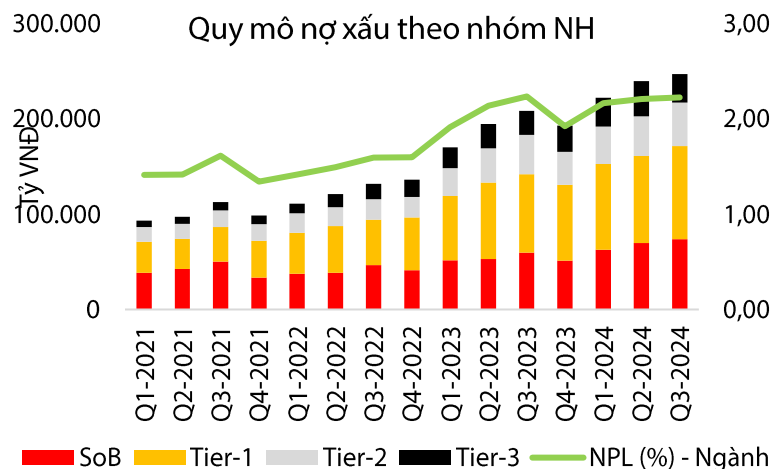
Nguồn: BC 27 Ngân hàng, CTCK Rồng Việt

Chi phí vốn bình quân, vốn là trợ lực cho NIM trong nửa đầu năm, đã tạo đáy trong Q2 và sẽ có xu hướng tăng nhẹ trong Q3 và Q4

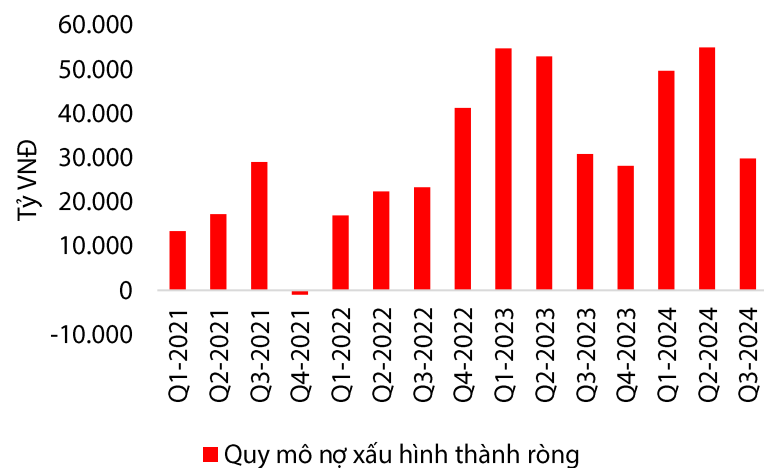


Nguồn: BC các Ngân hàng, CTCK Rồng Việt, * Chỉ bao gồm số liệu ngân hàng riêng lẻ đối với những ngân hàng có công ty TCTD

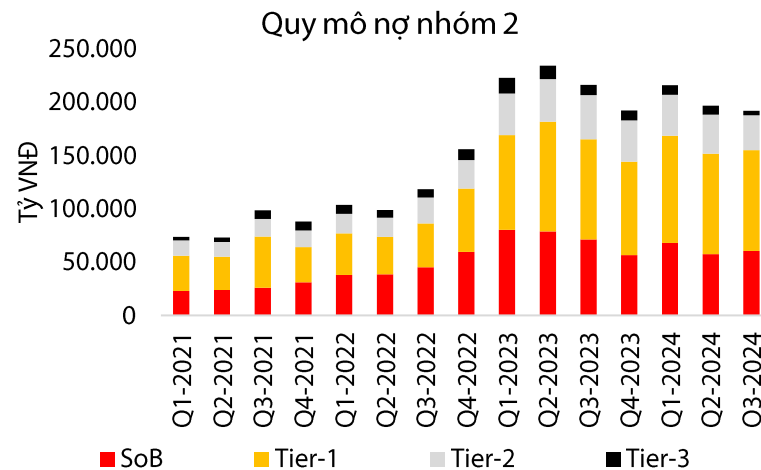
Tỷ lệ nợ xấu Q3-2024 đi ngang so quý trước ở mức 2,2% với NPL tăng cục bộ ở MBB, BID, SHB



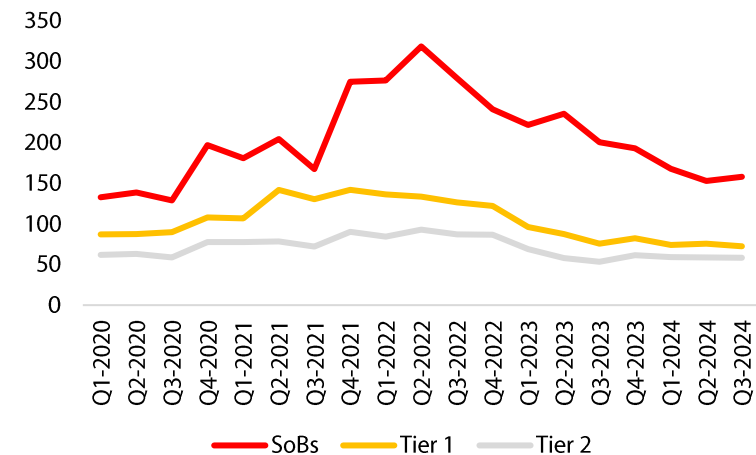
Quy mô và tỷ lệ nợ xấu hình thành ròng đã giảm mạnh so với quý trước và có sự cải thiện rõ rệt về chất lượng tài sản của những ngân hàng có bảng cân đối lành mạnh



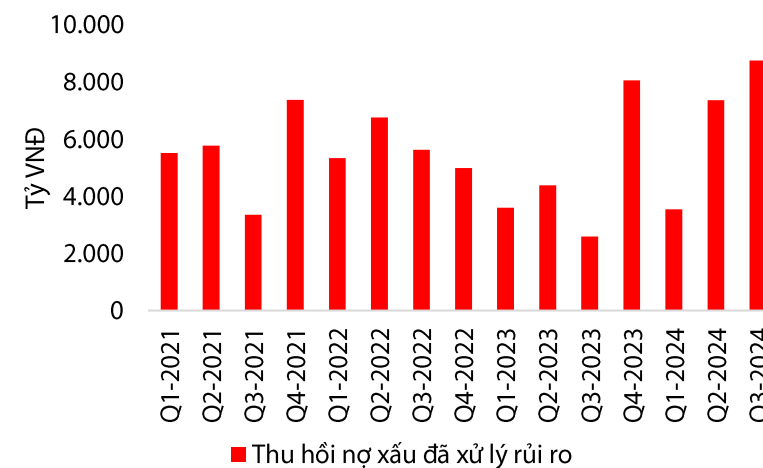
Nợ nhóm 2 đã giảm quý thứ 2 liên tiếp, hàm ý giảm áp lực hình thành nợ xấu các quý tới



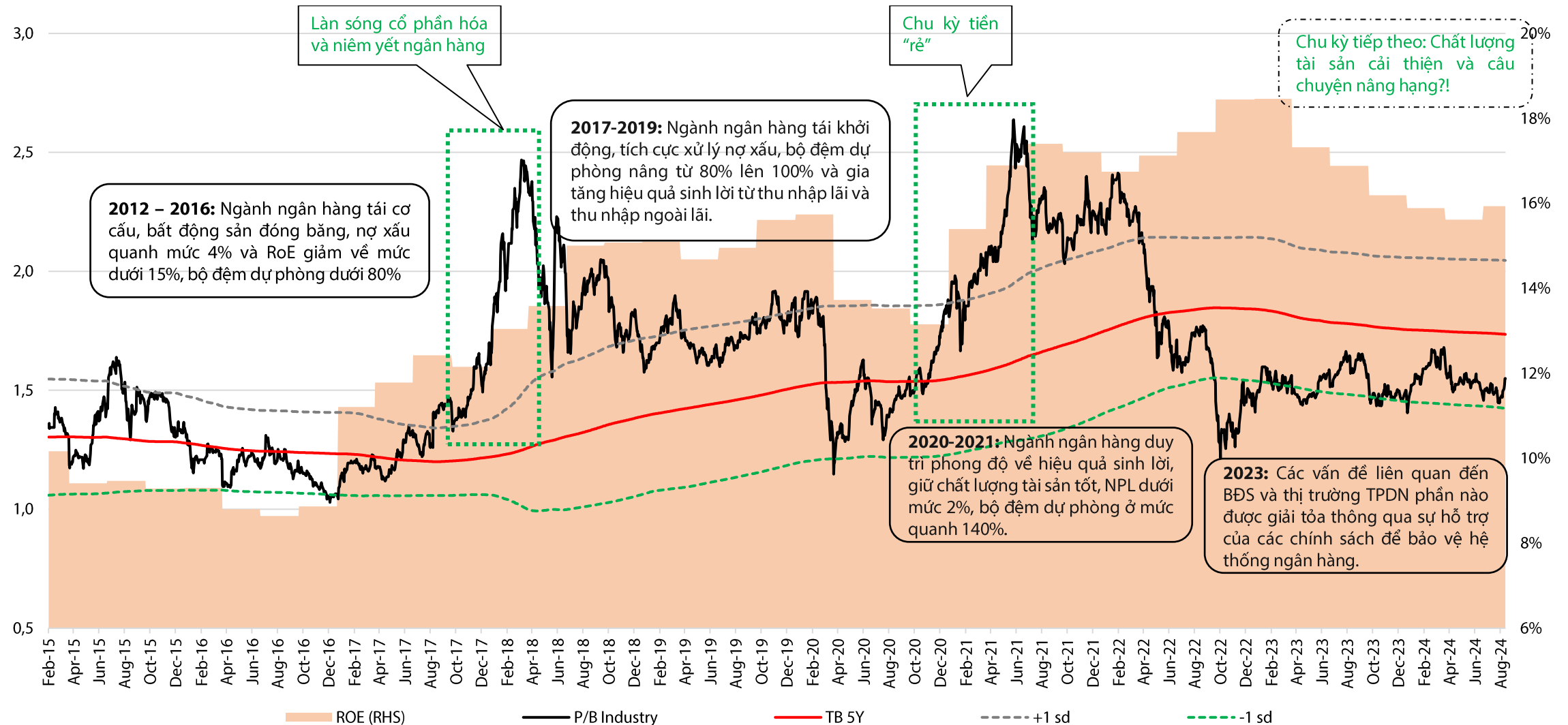
LLR tại SoB bắt đầu tăng trở lại do quan điểm dự phòng thận trọng, các nhóm còn lại giảm nhẹ



Thu hồi nợ xấu đã xử lý rủi ro có chuyển biến tích cực



Tương quan P/B và ROE toàn ngành ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

- Triển vọng phục hồi tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc, đặc biệt sau khi Trump đắc cử
- Các điểm nóng chính trị toàn cầu

Tác động tổng thể chính sách ngoại thương của Trump lên tăng trưởng và lạm phát của Mỹ, Trung Quốc và toàn cầu – Oxford Economics

Thay đổi so với kịch bản cơ sở (điểm %)	Kịch bản cơ sở (25% thuế quan đối với TQ, 5% thuế quan với các nước khác)					
	US		Trung Quốc		Thế giới	
	GDP	Lạm phát	GDP	Lạm phát	GDP	Lạm phát
2025	-0,50	0,60	-0,10	0,10	-0,20	0,10
2026	-0,30	0,00	-0,30	-0,10	-0,20	-0,10
2027	-0,20	0,00	-0,30	0,10	-0,20	0,10

Kịch bản xấu (60% thuế quan đối với TQ, 10% thuế quan với các nước khác)					
US		Trung Quốc		Thế giới	
GDP	Lạm phát	GDP	Lạm phát	GDP	Lạm phát
-1,40	1,20	-0,50	0,30	-0,60	0,20
-1,30	-0,10	-1,10	-0,30	-0,90	-0,40
-1,00	0,30	-1,40	0,30	-1,00	0,20

Nguồn: Oxford Economics, CTCK Rồng Việt

Country Risk Map
2024 Q1

